

Số: 13/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 15/4/2025

V/v: Ly hôn giữa bà T và ông H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Qui

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hà Thanh

2. Bà Lê Thị Thanh Nhàn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Khắc Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:** Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 47/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025, về "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2025 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà Đoàn Kiều Mộng T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

2. **Bị đơn:** Ông Võ Minh H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Đường N, Phường H, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đại Bình.

(Bà T và ông H có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/01/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đoàn Kiều Mộng T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Võ Minh H chung sống với nhau từ đầu năm 2017 đến ngày 24/9/2018 mới đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện, không bị ai ép buộc. Ông bà sống chung được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống trong cách làm ăn kinh tế, vợ chồng không có tiếng nói chung. Ông bà đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm đến ai. Nay tình cảm

của bà dành cho ông H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Hoàng Gia B, sinh ngày 23/9/2017, khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi thành niên. Bà có đủ điều kiện nuôi con không yêu cầu ông H cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

+ Trong quá trình giải quyết vụ án ông Võ Minh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà T tìm hiểu chung sống với nhau và kết hôn như bà T trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến năm 2020 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về làm ăn kinh tế, do ông bị tai nạn không đi làm và không có thu nhập nên kinh tế trong gia đình do vợ ông lo, bản thân ông ham chơi không quan tâm gia đình nên ông bà sống ly thân, đến năm 2023 vợ chồng hàn gắn nhưng vẫn không khắc phục được mâu thuẫn, đến tháng 8/2024 ông bị tạm giam vì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục, hiện tại ông không còn tình cảm với bà T. Nay bà T yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Hoàng Gia B, sinh ngày 23/9/2017, khi ly hôn ông đồng ý giao con chung cho bà T nuôi dưỡng. Ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

Tòa án đã tiến hành phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị nghị án. Về nội dung vụ án: yêu cầu của bà T được ly hôn với ông H là có cơ sở chấp nhận; về con chung: có 01 con chung tên Võ Hoàng Gia B, sinh ngày 23/9/2017 giao cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà T đủ điều kiện nuôi con không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung, nợ riêng đương sự khai không có nên không đề cập đến.

Về án phí: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà Đoàn Kiều Mộng T khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông Võ Minh H, nơi cư trú Đường N, Phường H, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Do vậy, xác định đây là tranh chấp ly hôn theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Đoàn Kiều Mộng T và bị đơn ông Võ Minh H có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Kiều Mộng T và ông Võ Minh H chung sống với nhau năm 2017, đăng ký kết hôn ngày 24/9/2018 tại UBND phường L, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện, không bị ai ép buộc. Theo bà T trình bày, sau khi kết hôn thì vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, cách làm ăn kinh tế, ông H không chăm lo gia đình, ông bà thường xuyên tranh cãi. Ông H trình bày hiện tại ông bà không còn tình cảm, bà T và ông H không thể hàn gắn để về chung sống với nhau, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm đến ai. Bà T yêu cầu ly hôn, ông H đồng ý ly hôn.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của bà T và ông H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T là có căn cứ và hợp pháp.

[3]. Về con chung: Bà T và ông H có 01 con chung tên Võ Hoàng Gia B, sinh ngày 23/9/2017. Bà T nguyện vọng nuôi con chung, bà T đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu ông H cấp dưỡng, cháu B có nguyện vọng được ở với mẹ và hiện tại ông H đang bị giam giữ không có khả năng chăm sóc con nên giao con chung cho bà T trực tiếp chăm sóc là phù hợp.

[4]. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[5]. Về nợ chung, nợ riêng: Đương sự khai không có. Trong quá trình giải quyết không ai có tranh chấp gì nên không xem xét.

[6]. Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 51, 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Đoàn Kiều Mộng T và ông Võ Minh H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Võ Hoàng Gia B, sinh ngày 23/9/2017 cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Bà T đủ điều kiện nuôi con không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Đoàn Kiều Mộng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009338 ngày 18/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- + TAND tỉnh Lâm Đồng;
- + VKSND TP. Bảo Lộc;
- + T.H.A Bảo Lộc;
- + Các đương sự;
- + UBND phường L;
- + Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Qui